

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 311/TB-TLVA-DS ngày 24 tháng 12 năm 2025 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hoàng Hữu T– sinh năm: 1984

Địa chỉ: thôn B, xã H, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Bà Huỳnh Thị M– sinh năm: 1973

Ông Vũ Viết Q– sinh năm: 1968

Địa chỉ: thôn D, xã H, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về yêu cầu trả tiền: Vợ chồng ông Vũ Viết Q và bà Huỳnh Thị M đồng ý trả cho ông Hoàng Hữu T số tiền 450.000.000 đồng (Bốn trăm năm mươi triệu đồng) theo hợp đồng vay tiền ngày 26/6/2025.

Về án phí:

+ Ông Hoàng Hữu T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Hoàng Hữu T số tiền 11.597.600 đồng (Mười một triệu năm trăm chín mươi bảy nghìn sáu trăm đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010502 ngày 15/12/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 11, tỉnh Lâm Đồng.

+ Ông Vũ Viết Q và bà Huỳnh Thị M phải chịu 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nhưng người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền ghi trên thì hàng tháng phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND KV11;
- Phòng THADS KV11;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thành